

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 12/CHOLIMEX FOOD/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Địa chỉ: Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (028) 37653389 - 37654946 Fax: (028) 37653025

Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 0304475742

II. Thông tin về sản phẩm:

- Tên sản phẩm: **NƯỚC MẮM HƯƠNG VIỆT**
- Thành phần: Cốt nước mắm cá cơm (cá cơm, muối) (50 %), nước, muối, đường, chất điều vị: (621), (627), (631), (950), (951), (639), (640), chất điều chỉnh độ acid (330), hương nước mắm tổng hợp, chất bảo quản: (211), (202), phẩm màu tổng hợp: (150a), (164).

Thông tin, cảnh báo: Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất.

- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì: chai PET, chai thủy tinh (nắp HDPE dùng cho chai thủy tinh), gói PE, PA, can nhựa PET, HDPE, chai PVC.

Thể tích thực ở 20 °C: 150 ml, 200 ml, 250 ml, 500 ml, 750 ml, 4,9 lít, 5 lít, 20 lít hoặc tùy theo nhu cầu thị trường và thể tích thực hoặc khối lượng tịnh đúng với thể tích thực hoặc khối lượng tịnh ghi trên nhãn sản phẩm phù hợp cho từng loại bao bì chứa đựng.



III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến).

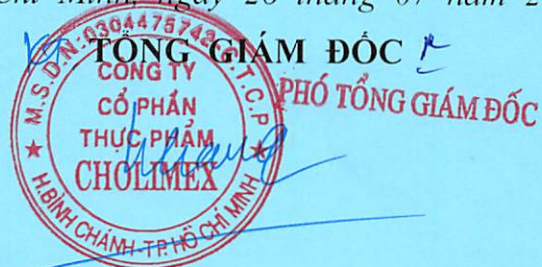
IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

- Quyết định 46/2007/BYT (Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm)
- QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm)
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT (Thông tư Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm)
- TCVN 5107:2018 NƯỚC MẮM
- Tiêu chuẩn kỹ thuật nội bộ

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 07 năm 2021



Nguyễn Thị Huyền Trang



Cơ sở chịu trách nhiệm về nội dung thể hiện trên nhãn bằng tiếng nước ngoài tương ứng với nội dung tiếng Việt

Cholimex
FOODS

Nước Mắm
HƯƠNG VIỆT

FISH SAUCE

PHƯƠNG PHÁP
TRUYỀN THỐNG

**TINH CỐT
TỪ CÁ CƠM
TƯƠI**

THỂ TÍCH THỰC Ở 20°C
500 ml

Cholimex
FOODS

Nước Mắm
HƯƠNG VIỆT

Nước mắm Hương Việt được chế biến từ tinh cốt cá cơm tươi thông qua phương pháp ủ chượp truyền thống kết hợp với công nghệ sản xuất hiện đại, loại bỏ được hàm lượng Nitơ Amoniac (đạm xấu) đến mức tối thiểu, đồng thời giữ lại các Nitơ axit amin (đạm tốt) được tạo thành qua quá trình phân giải protein có trong cá, phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam, tạo ra những giọt nước mắm thơm ngon đặc trưng với màu sắc hấp dẫn, hậu vị ngọt dịu.

Nước mắm Hương Việt - Tinh hoa ẩm thực Việt

PHƯƠNG PHÁP
TRUYỀN THỐNG

THÀNH PHẦN: Cốt nước mắm cá cơm (cá cơm, muối) (50%), nước, muối, đường, chất điều vị: (621), (627), (631), (950), (951), (639), (640), chất điều chỉnh độ acid (330), hương nước mắm tổng hợp, chất bảo quản: (211), (202), phẩm màu tổng hợp: (150a), (164).

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Dùng để chấm trực tiếp với thức ăn hoặc thêm tỏi, ớt vào và pha chế cho vừa khẩu vị của từng người hoặc làm gia vị cho ướp, tẩm, chiên, xào, nấu.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, trong bao bì kín ở nhiệt độ phòng, tránh ánh nắng trực tiếp.

Ngày sản xuất, hạn sử dụng: Xem trên nhãn.

SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
Lô C40-43/1, CST-55/II, đường số 7, Khu Công Nghiệp Vinh Lộc,
Xã Vinh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh.
ĐT: (028) 37653389 - Fax: (028) 37653025
Hotline: (028) 37654946
Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn
Website: www.cholimexfood.com.vn
f CHOLIMEXFOOD
Sản xuất tại Việt Nam

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu trong 100 ml	
Protein	Hàm lượng muối
7 - 9 g	180 - 220 g/l
Nitơ tổng: 11 - 14 g/l	

Thông tin cảnh báo: Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

8 934637 151474 1

Ngày 07 tháng 07 năm 2021

TỔNG GIÁM ĐỐC

THỰC PHẨM CHOLIMEX

H. BÌNH CHÁNH - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Huyền Trang

Cơ sở chịu trách nhiệm về nội dung thể hiện trên nhãn bằng tiếng nước ngoài tương ứng với nội dung tiếng Việt

Cholimex
FOODS

Nước Mắm
**HƯƠNG
VIỆT**

FISH SAUCE

PHƯƠNG PHÁP
TRUYỀN THỐNG

**TINH CỐT
TỪ CÁ CƠM
TƯỚI**

THỂ TÍCH THỰC Ở 20°C
750 ml

Cholimex
FOODS

Nước Mắm
**HƯƠNG
VIỆT**

PHƯƠNG PHÁP
TRUYỀN THỐNG

Nước mắm Hương Việt được chế biến từ tinh cốt cá cơm tươi thông qua phương pháp ủ chượp truyền thống kết hợp với công nghệ sản xuất hiện đại, loại bỏ được hàm lượng Nitơ Amoniac (đạm xấu) đến mức tối thiểu, đồng thời giữ lại các Nitơ axit amin (đạm tốt) được tạo thành qua quá trình phân giải protein có trong cá, phù hợp với tiêu chuẩn Việt Nam, tạo ra những giọt nước mắm thơm ngon đặc trưng với màu sắc hấp dẫn, hậu vị ngọt dịu.

Nước mắm Hương Việt - Tinh hoa ẩm thực Việt.

Hình ảnh chỉ mang họa cho sản phẩm

THÀNH PHẦN: Cốt nước mắm cá cơm (cá cơm, muối) (50%), nước, muối, đường, chất điều vị: (621), (627), (631), (950), (951), (639), (640), chất điều chỉnh độ acid (330), hương nước mắm tổng hợp, chất bảo quản: (211), (202), phẩm màu tổng hợp: (150a), (164).

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu trong 100 ml

Protein	Hàm lượng muối
7 - 9 g	180 - 220 g/l

Nitơ tổng: 11 - 14 g/l

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:
Dùng để chấm trực tiếp với thức ăn hoặc thêm tỏi, ớt vào và pha chế cho vừa khẩu vị của từng người hoặc làm gia vị cho ướp, tẩm, chiên, xào, nấu.

Thông tin, cảnh báo: Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, trong bao bì kín ở nhiệt độ phòng, tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất, hạn sử dụng: Xem trên nhãn.

SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
Lô C40-43/1, CS1-55/II, đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh.
ĐT: (028) 37653389 - Fax: (028) 37653025
Hotline: (028) 37654946
Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn
Website: www.cholimexfood.com.vn
f CHOLIMEXFOOD
Sản xuất tại Việt Nam

8 19 34 637 15 1 53 1 1

Ngày 20 tháng 07 năm 2021



Nguyễn Thị Huyền Trang

Cơ sở chịu trách nhiệm về nội dung thể hiện trên nhãn bằng tiếng nước ngoài tương ứng với nội dung tiếng Việt



Nước Mắm HƯƠNG VIỆT

FISH SAUCE
PHƯƠNG PHÁP
TRUYỀN THỐNG

**TINH CỘT
TỪ CÁ CƠM
Tươi**



HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN:
Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, trong bao bì kín ở nhiệt độ phòng, tránh ánh nắng trực tiếp.
Ngày sản xuất, hạn sử dụng: xem trên nhãn.

Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu trong 100 ml	
Protein	7 - 9 g
Hàm lượng muối	180 - 220 g/l
Nitơ tổng: 11 - 14 g/l	

SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX
Lô C40-43/1, C51-55/11, đường số 7, Khu Công Nghiệp Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Thành Phố Hồ Chí Minh.
ĐT: (028) 37653389 - Fax: (028) 37653025
Hotline: (028) 37654946
Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn
Website: www.cholimexfood.com.vn

f CHOLIMEXFOOD
Sản xuất tại Việt Nam

8 9 3 4 6 3 7 1 5 1 5 5 0 2

4,9 L
THỂ TÍCH THỰC Ở 20 °C



**PHƯƠNG PHÁP
TRUYỀN THỐNG**

Nước mắm Hương Việt - Tinh hoa ẩm thực Việt

Hình ảnh chỉ minh họa cho sản phẩm

THÀNH PHẦN: Cốt nước mắm cá cơm (cá cơm, muối) (50%), nước, muối, đường, chất điều vị: (621), (627), (631), (950), (951), (639), (640), chất điều chỉnh độ acid (330), hương nước mắm tổng hợp, chất bảo quản: (211), (202), phẩm màu tổng hợp: (150a), (164).

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:
Dùng để chấm trực tiếp với thức ăn hoặc thêm vào, ot vào và pha chế cho vào khẩu vị của từng người hoặc làm gia vị cho ướp, tẩm, chiên, xào, nấu.
Thông tin, cảnh báo: Người dị ứng với các thành phần trên cần lưu ý khi sử dụng.

Ngày sản xuất tháng 07 năm 2021

Đồng Giám Đốc
C. P
PHO TONG GIAM ĐOC

**THỰC PHẨM
CHOLIMEX**
H. BÌNH CHÁNH - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Huyền Trang

KT3-03816ATP1

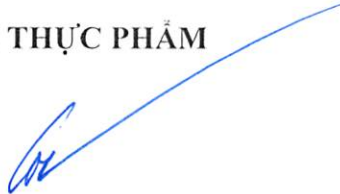
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

26/05/2021
Trang 01/01

1. Tên mẫu : NƯỚC MẮM HƯƠNG VIỆT
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 20/05/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 21/05/2021 – 26/05/2021
6. Nơi gửi mẫu : CTY CPTP CHOLIMEX
Lô 40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, Tp. HCM
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Cảm quan <ul style="list-style-type: none">Độ trongMàu sắcMùi vịTạp chất nhìn bằng mắt thường	QTTN/KT3 234:2019	-	Trong, không vẩn đục Nâu vàng đến nâu đậm Đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ Không phát hiện

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
GIÁM ĐỐC THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-01999ATP1/3-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST REPORT

25/03/2021
Trang 01/02

1. Tên mẫu : NƯỚC MẮM HƯƠNG VIỆT
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 17/03/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 18/03/2021 – 25/03/2021
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CPTP CHOLIMEX**
Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TPHCM
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02

P. TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Hữu Tín

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-01999ATP1/3-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

5/03/2021
 Trang 02/02



7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, CFU/mL	ISO 4833-1:2013	-	1,1 x 10 ¹
7.2. Coliform, CFU/mL	ISO 4832 : 2006	-	Nhỏ hơn 1 ^(*)
7.3. E.Coli/mL	ISO16649 – 3 : 2015	-	Không phát hiện
7.4. Staphylococcus aureus,MPN/mL	AOAC 2016 (987.09)	-	Nhỏ hơn 0,3 ^(**)
7.5. Clostridium perfringens,CFU/mL	ISO 7937 : 2004	-	Nhỏ hơn 1 ^(*)
7.6. Salmonella spp/ 25 mL	ISO 6579 -1:2017	-	Không phát hiện
7.7. Vibrio parahaemolyticus, MPN/mL	FDA bacteriological analytical manual /2004 -Chapter 9	-	Nhỏ hơn 0,3 ^(**)

Ghi chú:

- (*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.
 (**): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 0,3 MPN/mL khi không có ống dương tính trong ba dãy ống pha loãng liên tiếp.

QUATEST 3®



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
 3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

KT3-01999ATP1/3-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

25/03/2021
Trang 01/02

1. Tên mẫu : NƯỚC MẮM HƯƠNG VIỆT
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 17/03/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 18/03/2021 – 25/03/2021
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CPTP CHOLIMEX**
Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, TPHCM
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02

P. TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Hữu Tín

GIÁM ĐỐC
TRUNG TÂM THỬ NGHIỆM
KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG
CHẤT LƯỢNG 3
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
 Testing Complex: No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam Cat Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-01999ATP1/3-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

25/03/2021
 Trang 02/02



7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng chì,	mg/L	QTTN/KT3 083 : 2012 (Ref: AOAC 2016 (973.35))	$3,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện
7.2. Hàm lượng asen vô cơ,	mg/L	QTTN/KT3 177 : 2017 ((Ref: EN 16278 : 2012)	0,06	Không phát hiện
7.3. Hàm lượng cadimi,	mg/L	QTTN/KT3 083 : 2012 (Ref: AOAC 2016 (973.35))	$3,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện
7.4. Hàm lượng thủy ngân,	mg/L	QTTN/KT3 064 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (971.21))	$1,50 \times 10^{-2}$	Không phát hiện

QUATEST 3[®]

tu

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
 3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
 Testing Complex: ❶ No.7, road No.1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam ❷ C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist.2, HCMC, Vietnam ❸ 64 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-03267ATP1/1-1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

06/05/2021
 Trang 01/01

1. Tên mẫu : NƯỚC MẮM HƯƠNG VIỆT
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
 Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 28/04/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 29/04/2021 – 06/05/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CPTP CHOLIMEX
 Lô C40-40/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
 Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Tp. HCM
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng nitơ tổng,	g/L	TCVN 3705:1990	-	12,8

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
 TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.

2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.

3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.

4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.

5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-03267ATP1/1-3

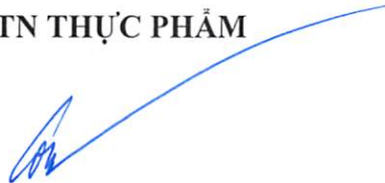
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT06/05/2021
Trang 01/01

1. Tên mẫu : NƯỚC MẮM HƯƠNG VIỆT
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 28/04/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 29/04/2021 – 06/05/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CPTP CHOLIMEX
Lô C40-40/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Tp. HCM
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng protein, g/L	TCVN 3705:1990	-	80,0

Ghi chú: Hàm lượng protein = Hàm lượng nitơ x 6,25

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-03267ATP1/1-2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

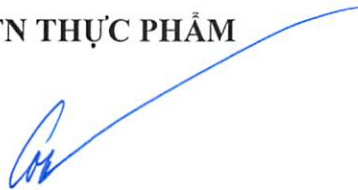
TEST REPORT

06/05/2021
Trang 01/01

1. Tên mẫu : NƯỚC MẮM HƯƠNG VIỆT
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 28/04/2021
5. Thời gian thử nghiệm : 29/04/2021 – 06/05/2021
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CPTP CHOLIMEX
Lô C40-40/I, C51-55/II, Đường Số 7, KCN Vĩnh Lộc,
Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, Tp. HCM
7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng muối ăn (NaCl), g/L	TCVN 3701:2009	-	201

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

📍 Lô C40-43/1, C51-55/11, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

☎️ (084 - 28) 3765 3389/-90/-91 📧 cholimexfood@cholimexfood.com.vn

📞 (084- 28) 3765 3025

🌐 www.cholimexfood.com.vn

MST: 0304 475 742

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT

Sản phẩm: NƯỚC MẮM HƯƠNG VIỆT

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

- Màu sắc: Từ nâu cánh gián đến nâu vàng
- Độ trong: Trong, không vẩn đục
- Mùi: Đặc trưng của nước mắm, không có mùi lạ
- Vị: Đặc trưng của nước mắm, không có vị lạ
- Tạp chất nhìn thấy bằng mắt thường: Không được có

2. Các chỉ tiêu vi sinh vật: (Phù hợp Quyết định 46/2007/QĐ-BYT, phần 6, mục 6.8.2)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/ml	10 ⁴
02	Coliforms	CFU/ml	10 ²
03	E.coli	/ml	Không có
04	S.aureus	MPN/ml	3
05	Cl.perfringens	CFU/ml	10
06	Salmonella	/25ml	Không có
07	V. parahaemolyticus	MPN/ml	10

3. Hàm lượng kim loại nặng: (Phù hợp QCVN 8-2:2011/BYT, mục II.1.19, mục II.2.31, mục II.3.40, mục II.4.16)

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC TỐI ĐA
01	As (vô cơ)	mg/l	1
02	Cd	mg/l	1
03	Pb	mg/l	2
04	Hg	mg/l	0,05

4. Các chỉ tiêu chất lượng khác:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC CÔNG BỐ
01	Hàm lượng nitơ tổng số	g/l	11 - 14
02	Hàm lượng muối (biểu thị theo natri clorua)	g/l	180 - 220
03	Hàm lượng protein	g/100 ml	7 - 9

Ngày phê duyệt: 28/10/2021

Người phê duyệt:



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Huyền Trang